

ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA HỆ THỐNG PHÁP LUẬT NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

✍ Lê Hoài Minh (*)

Quan điểm chung

Quan điểm của Đảng ta về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là quá trình đúc kết, kế thừa, vận dụng tư tưởng về Nhà nước pháp quyền trong lịch sử tư tưởng nhân loại, quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước, pháp luật kiểu mới và thực tiễn xây dựng Nhà nước kiểu mới ở nước ta, nhất là trong những năm đổi mới vừa qua. Theo đó, có thể khái quát nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là nhà nước xã hội chủ nghĩa (XHCN) thực sự của dân, do dân, vì dân; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; bảo đảm tính tối cao của Hiến pháp, quản lý xã hội theo pháp luật nhằm phục vụ lợi ích và hạnh phúc của nhân dân, do Đảng tiên phong của giai cấp công nhân lãnh đạo đồng thời chịu trách nhiệm trước nhân dân và sự giám sát của nhân dân. Nhà nước pháp quyền không phải là một kiểu nhà nước gắn với một giai cấp mà là hình thức tổ chức quyền lực nhà nước, bảo đảm tổ chức hoạt động của nhà nước tuân theo quy định của pháp luật, thực hiện được quản lý xã hội theo pháp luật, bảo đảm chủ quyền và quyền tự do, dân chủ của nhân dân.

Từ nhận thức lý luận và qua thực tiễn xây dựng, có thể khái quát nhà nước pháp

quyền XHCN có những đặc trưng: (1) Là Nhà nước thực sự của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; được tổ chức, hoạt động trên cơ sở Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm tính tối cao của Hiến pháp và pháp luật trong đời sống xã hội. (2) Là Nhà nước tổ chức, hoạt động theo nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất, nhưng có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong quá trình thực hiện quyền lực nhà nước về mặt lập pháp, hành pháp và tư pháp; tôn trọng, thực hiện và bảo vệ quyền con người, tất cả vì hạnh phúc của con người; bảo đảm trách nhiệm giữa nhà nước và công dân, thực hành dân chủ gắn với tăng cường kỷ cương, kỷ luật. (3) Là Nhà nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, đồng thời bảo đảm sự giám sát của nhân dân, sự giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận...

Đặc trưng cơ bản của hệ thống pháp luật nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam

Những đặc trưng cơ bản đó bao gồm:

- *Trước tiên, đây là một hệ thống pháp luật đa dạng các nguồn luật:* Sau hai thập kỷ đổi mới của Việt Nam, tuy có nhiều cách tân, song cách hiểu của người Việt Nam

(*) TS.

về hệ thống pháp luật về cơ bản vẫn tập trung vào hệ thống các quy phạm được ghi nhận trong các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL). Tổng số loại văn bản theo Luật Ban hành VBQPPL năm 2020 đã lên tới 15 loại khác nhau.

Hệ thống pháp luật luôn vận động, đào thải cái cũ, nhận ra cái mới để ngày càng phù hợp hơn với sự phát triển của thực tiễn xã hội. Góp phần vào hệ thống pháp luật, ngoài văn bản quy phạm pháp luật còn có lý luận của giới nghiên cứu luật học, lẽ công bằng mà người thẩm phán cảm nhận được. Những nguồn pháp luật đa dạng sẽ tạo nên một hệ thống pháp luật vững chãi khởi nguyên từ pháp luật tự nhiên... Ngoài ra, hệ thống pháp luật còn bao gồm những thiết chế góp phần thực thi pháp luật, Khi ấy, xây dựng hệ thống pháp luật không thể tách rời xây dựng hệ thống tòa án, cơ quan điều tra, công tố và các cơ quan hỗ trợ tư pháp khác.

- *Một hệ thống pháp luật thể chế hóa đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam - Đảng duy nhất cầm quyền*: Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng duy nhất cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội, nên đường lối, chủ trương của Đảng phải được thể chế hóa thành các quy phạm pháp luật, các quan hệ pháp luật như chủ thể, khách thể, nội dung quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm pháp lý,... nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Tất nhiên, thể chế hóa không phải là việc sao chép máy móc những nội dung trong đường lối của Đảng thành pháp luật; hoạt động lập pháp, thi hành và bảo vệ pháp luật là những hoạt động của Nhà nước, Đảng không thể làm thay Nhà nước trong các hoạt động đó.

Mặt khác, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng thành pháp luật không đơn thuần chỉ là phương thức xây dựng pháp luật của Nhà nước.; đó phải là sự thông nhất ý chí của Đảng với ý chí xã hội mà Nhà nước đại diện; bảo đảm cho Đảng xác lập và thực hiện được sự lãnh đạo của mình đối với Nhà nước và xã hội. Hệ thống pháp luật được xây dựng phải bảo đảm cho đường lối, chủ

trương của Đảng được thực hiện chính xác, kịp thời, thống nhất trong toàn quốc, có hiệu lực điều chỉnh đối với mọi cá nhân, tổ chức.

- *Hệ thống pháp luật của nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam là công cụ quản lý Nhà nước, xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*: Trong Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, hệ thống pháp luật có đặc trưng của pháp luật XHCN, xác lập và cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh; là công cụ bảo đảm quyền tự do kinh doanh và cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; là phương tiện thực hiện cam kết hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng; từng bước thích ứng với nguyên tắc và chuẩn mực của thị trường toàn cầu. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nêu rõ: “Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giữa Nhà nước, thị trường và xã hội có quan hệ chặt chẽ. Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế, bảo vệ quyền tài sản, quyền kinh doanh, giữ ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế; tạo môi trường thuận lợi, công khai, minh bạch cho các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và thị trường hoạt động; điều tiết, định hướng, thúc đẩy kinh tế phát triển, gắn kết phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, đời sống nhân dân, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Nhà nước quản lý nền kinh tế bằng luật pháp, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, các tiêu chuẩn, định mức và lực lượng kinh tế Nhà nước phù hợp với các yêu cầu và quy luật của kinh tế thị trường”.

- *Hệ thống pháp luật bảo đảm phát huy và thể hiện sâu sắc nền dân chủ xã hội chủ nghĩa*: Điều này có nghĩa là, pháp luật phải trở thành công cụ quan trọng đối với hoạt động của Nhà nước và là thước đo giá trị phổ biến của xã hội ta là: dân chủ, công bằng, bình đẳng - những yếu tố cần thiết cho sự phát triển tiến bộ và bền vững của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Trong đó, mô hình chính trị và cơ chế vận hành tổng quát là Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ. Thông qua thực thi pháp luật,

Nhà nước bảo đảm các điều kiện để nhân dân là chủ thể của quyền lực chính trị, thực hiện chuyên chính với mọi hành động xâm hại lợi ích của Tổ quốc và nhân dân.

- *Bám sát thực tiễn đất nước và xu thế phát triển của thời đại:* Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã thông qua Nghị quyết số 27- NQ/TW ngày 09/11/2022 về “tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới” đặt ra nhiệm vụ xây dựng hệ thống pháp luật “dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định, khả thi, dễ tiếp cận, đủ khả năng điều chỉnh các quan hệ xã hội, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm trung tâm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo... tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước”.

Để hệ thống pháp luật của nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta ngày một hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới, rất cần phải đưa ra những giải pháp cho vấn đề quan trọng này.

- Với đặc điểm của nước ta, Đảng CSVN là Đảng duy nhất cầm quyền, nên một mặt hướng tới mục đích xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; mặt khác cần tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, đổi mới cách ra nghị quyết của Đảng, tiếp tục có những chính sách mới cho công cuộc đổi mới giai đoạn mới, đây là yêu cầu hết sức quan trọng.

- Quá trình xây dựng luật cần được thực hiện trên tinh thần dân chủ và đảm bảo tính khoa học, đồng thời phải gắn với tình hình thực tiễn của đất nước. Quy trình làm luật cần đổi mới nhằm đảm bảo để có được dự án luật minh bạch, thật sự phản ánh lợi ích của người dân và sự phát triển của đất nước.

- Tính thông nhất của Luật khi được ban hành phải được đảm bảo, để khi áp dụng không có trường hợp, mỗi nơi một cách, mỗi lúc một kiểu... Cần một đội ngũ cán bộ, chuyên gia xây dựng dự án luật có trình độ, có tâm và có tầm.

- Về việc tổ chức xây dựng bộ máy, Luật cần thể hiện định hướng: chuyển từ tư duy quy định quyền của bộ máy sang tư duy quy định nghĩa vụ, chuyển từ vai trò quản lý sang vai trò phục vụ, chuyển từ mô hình quản lý Nhà nước sang mô hình quản trị quốc gia; quy định thủ tục kiểm soát quyền lực chặt chẽ giữa các cơ quan quyền lực Nhà nước.

- Trong lĩnh vực kinh tế, cần hoàn thiện pháp luật về sở hữu, để tất cả các hình thức sở hữu hợp pháp là thiêng liêng và bất khả xâm phạm. Đặc biệt là sở hữu trí tuệ trong kỷ nguyên chuyển đổi số; hoàn thiện khung pháp lý cho từng loại thị trường; điều kiện đối với các chủ thể tham gia thị trường...

- Cần tiếp tục hoàn thiện pháp luật giáo dục và đào tạo, nhất là đào tạo pháp luật để cung cấp nguồn cán bộ có năng lực phục vụ hoạt động xây dựng hệ thống pháp luật phát triển. Các vấn đề văn hóa, đạo đức xã hội cũng cần được phản ánh bằng luật pháp.

Quan niệm, bản chất, giá trị, đặc trưng tạo thành hệ thống các yêu cầu của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam được thể hiện xuyên suốt trong các quan điểm, mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta. Quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là quá trình khẳng định, hiện thực hóa và làm gia tăng liên tục bản chất, các giá trị, đặc trưng của nó để nhân dân cảm nhận và thụ hưởng được ngày càng đầy đủ bản chất, các giá trị, đặc trưng đó. Đồng thời là quá trình đổi mới, hoàn thiện việc xây dựng hệ thống luật theo đúng chủ trương, đường lối và quan điểm của Đảng. Đó là điều kiện quan trọng để xây dựng thành công nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam./.